

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

Số: 148/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 03 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 162/2020/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2020 về việc công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Lương Văn D;

Địa chỉ : Tổ 19C, phường Duyên Hải (nay là tổ 7, phường Cốc Lếu), thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Chị Lương Thị Thu H;

Địa chỉ: Tổ 19C, phường Duyên Hải(nay là tổ 7, phường Cốc Lếu), thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Thu H và anh Lương Văn D kết hôn vào ngày 21/10/2014, hôn nhân do hai người tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống hạnh phúc được 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, hai người sống không có sự chia sẻ, dẫn đến cuộc sống chung ngày càng căng thẳng, không có hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra hai bên gia đình đã can thiệp hòa giải nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không hạnh phúc, hai người đã sống ly thân từ tháng 01/2020 đến nay. Nay, chị Lương Thị Thu H và anh Lương Văn D xét thấy cuộc sống chung vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Lương Thị Thu H và anh Lương Văn D đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Lương Thị Thu H và anh Lương Văn D có với nhau 03 người con chung là cháu Lương Nhật P, sinh ngày 07/3/2015, cháu Lương Minh K, sinh ngày 27/11/2017 và cháu Lương Minh K, sinh ngày 27/11/2017. Nay, ly hôn anh, chị thỏa thuận: Chị Lương Thị Thu H được quyền nuôi dưỡng cháu Lương Nhật P, sinh ngày 07/3/2015 và cháu Lương Minh K, sinh ngày 27/11/2017 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Lương Văn D được quyền nuôi dưỡng cháu Lương Minh K, sinh ngày 27/11/2017 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Lương Thị Thu H và anh Lương Văn D không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Chị Lương Thị Thu H và anh Lương Văn D mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận việc nuôi con chung của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 7 năm 2020 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị Thu H và anh Lương Văn D. Quan hệ hôn nhân giữa chị Lương Thị Thu H và anh Lương Văn D chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Lương Nhật P, sinh ngày 07/3/2015 và cháu

Lương Minh K, sinh ngày 27/11/2017 cho chị Lương Thị Thu H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Lương Minh K, sinh ngày 27/11/2017 cho anh Lương Văn D trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Chị Lương Thị Thu H và anh Lương Văn D không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Lương Thị Thu H và anh Lương Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí tòa án: Chị Lương Thị Thu H và anh Lương Văn D mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008439 ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xác nhận chị Lương Thị Thu H và anh Lương Văn D đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh (1);
- VKSND TP (2);
- THADSTP (1);
- Người yêu cầu (2);
- UBND p. Cốc Lếu(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

(*Đã kí*)

Nguyễn Thị Thúy Hằng